

# MÔ HÌNH “DAY HỌC CẢ NGÀY” GÓP PHẦN ĐỔI MỚI TOÀN DIỆN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC VIỆT NAM

TS. TRẦN ĐÌNH THUẬN\*

Ngày nhận bài: 01/06/2016; ngày sửa chữa: 01/06/2016; ngày duyệt đăng: 03/06/2016.

**Abstract:** Full Day Schooling (FDS) is a trend that goes well with the current context and the development characteristics of children, meeting the objectives of the fundamental and comprehensive education reform. The FDS model piloted under SEQAP has introduced many valuable lessons learned and proved its suitability to the primary education programs in the reform period.

**Keywords:** Full Day schooling, primary education reform.

## 1. Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) và mô hình trường tiểu học (TTH) dạy học cả ngày (FDS)

1.1. SEQAP là một Chương trình (CT) của Chính phủ nhằm mục đích nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học (CLGĐTH) thông qua việc hỗ trợ các TTH chuyển đổi sang FDS. Bộ GD-ĐT đã có *Quyết định số 12/QĐ-BGDĐT* ngày 04/01/2010 phê duyệt nội dung văn kiện của CT. Mục tiêu của CT là nâng cao CLGĐTH ở Việt Nam, giảm chênh lệch trong kết quả học tập và tăng tỉ lệ hoàn thành cấp học của học sinh (HS) tiểu học bằng việc hỗ trợ của Chính phủ cho quá trình chuyển sang FDS, ưu tiên cho nhóm HS thuộc các tỉnh khó khăn, các trường có nhiều HS dân tộc thiểu số (DTTS) được chọn tham gia CT. Mục tiêu dài hạn của SEQAP là xây dựng nền tảng cho việc áp dụng CT học cả ngày ở các TTH trên toàn quốc vào năm 2020. Mục tiêu này đáp ứng *Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011-2020* của Quốc gia là đến năm

2020, có 90% các TTH tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

SEQAP được triển khai tại 36 tỉnh khó khăn nhất của cả nước (12 tỉnh miền núi phía Bắc, 12 tỉnh miền Trung, Tây Nguyên và 12 tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long). Các mục tiêu ngắn hạn của SEQAP là xây dựng khung chính sách cho mô hình FDS, thử nghiệm và áp dụng mô hình FDS cho hơn 1.600 TTH đã được chọn, trên cơ sở đó tạo ra các điều kiện thuận lợi cho tiến trình chuyển sang mô hình FDS trên toàn quốc.

1.2. **Mô hình trường tiểu học dạy học cả ngày** nhằm tăng thêm thời gian giáo dục HS bằng cách tổ chức học tập và hoạt động giáo dục (HĐGD) cả ngày ở tại trường. Theo đó, các HĐGD diễn ra từ đầu buổi sáng đến cuối buổi chiều, *HS được học tập và tham gia các hoạt động cả buổi sáng, buổi trưa và buổi chiều của một số ngày trong tuần*. FDS được tiến hành với một kế hoạch giáo dục (KHGD) khoa học, thời khóa biểu học

\* Giám đốc SEQAP

tập là một chỉnh thể, liên tục (từ tiết 1 đến tiết 7, hoặc tiết 8). Các môn học được bố trí, đan xen với các nội dung/HĐGD trong thời gian tăng thêm một cách linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi TTH.

Để thực hiện được FDS, SEQAP xây dựng các phương án tổ chức dạy học linh hoạt và mở rộng trên cơ sở phát triển CT giáo dục tiểu học của Bộ GD-ĐT ban hành theo *Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT*.

### **1.3. Các phương án tổ chức dạy học:**

Quy ước: - C: theo CT tiểu học hiện hành; - C1: củng cố kiến thức, kĩ năng môn *Toán*, *Tiếng Việt* (*đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng môn học*) và tăng cường kĩ năng giao tiếp tiếng Việt cho HS DTTS; - C2: bổ sung thêm môn học tự chọn là *Tin học* hoặc *Tiếng Anh*; - C3: *HĐGD ngoài giờ lên lớp* (hoạt động trải nghiệm sáng tạo). Trên cơ sở các phương án tổ chức dạy học, SEQAP đề xuất mô hình FDS ở các TTH như sau (xem bảng 1).

tuần) dành cho các TTH có đủ điều kiện về CSVC và đội ngũ giáo viên (GV). Các TTH thực hiện phương án dạy học 35 tiết/tuần cần có tỉ lệ GV/lớp  $\geq 1,5$ ; đủ CSVC, các phòng chức năng của nhà trường và có tỉ lệ phòng học/lớp  $\geq 1$ , đồng bộ về đội ngũ GV, đủ các loại hình GV chuyên biệt để dạy các môn năng khiếu như *Mĩ thuật*, *Âm nhạc*, *Thể dục*; môn tự chọn *Tiếng Anh* và *Tin học*; tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho HS. Dạy học cả ngày theo phương án T35, HS được học 9 hoặc 10 buổi/tuần tùy thuộc vào điều kiện của địa phương và nhà trường.

Nhìn chung, mô hình FDS của SEQAP đã tương thích với Dự thảo KHGD của CT giáo dục phổ thông (GDPT) tổng thể trong CT GDPT mới. Đồng thời KHGD của SEQAP đã chú ý đưa nội dung giáo dục địa phương vào KHGD thông qua *tài liệu văn hóa địa phương* của từng tỉnh. Các phương án của SEQAP còn chú ý tới các địa phương

Bảng 1. Mô hình FDS ở trường tiểu học

Mô hình dạy học	Phương án dạy học	Nội dung	Số buổi học/tuần (buổi/tuần)
Nửa ngày	22-25 tiết/tuần	C	5 buổi/tuần
Cả ngày	T30: khoảng 30-33 tiết /tuần	C + C1 + C2	7 - 8 buổi/tuần
	T35: 35 tiết /tuần	C + C1 + C2 + C3	9 - 10 buổi/tuần

Phương án T35 nghĩa là các trường thực hiện 35 tiết/tuần sẽ là mục đích cuối cùng của mô hình FDS. FDS theo phương án T30 có 2-3 ngày học cả ngày/tuần, (7-8 buổi/tuần), những ngày còn lại trong tuần học nửa ngày. Phương án T30 dành cho các TTH khó khăn, chưa đủ điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất (CSVC) để tổ chức FDS theo phương án T35.

Dạy học cả ngày theo phương án T35 có 4-5 ngày học cả ngày/tuần (9-10 buổi/

chưa đủ điều kiện thực hiện FDS đầy đủ, đó là đưa ra phương án 30 tiết/tuần (7 buổi/tuần) bằng cách giảm bớt thời lượng cho HĐGD ngoài giờ lên lớp (hoạt động trải nghiệm sáng tạo).

**1.4. Nội dung giáo dục.** Căn cứ vào mục tiêu của CT, nội dung và các HĐGD của SEQAP tập trung vào củng cố kiến thức, kĩ năng môn *Tiếng Việt* và môn *Toán*, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của cấp học. Để thực hiện

được mục tiêu này, SEQAP tổ chức biên soạn một hệ thống các loại hình tài liệu: dạy học đảm bảo chất lượng môn *Tiếng Việt* và môn *Toán*; hệ thống bài tập củng cố kiến thức, kĩ năng môn *Tiếng Việt* và môn *Toán*; tăng cường kĩ năng giao tiếp tiếng Việt cho HS DTTS. SEQAP cũng quan tâm, đầu tư nhiều cho các HĐGD như: HĐGD trải nghiệm sáng tạo; hoạt động các câu lạc bộ HS. Trong đó, chú trọng loại hình câu lạc bộ “Em yêu khoa học”, “Khám phá thế giới xung quanh”..., với mục tiêu giúp HS làm quen với cách học mới - học qua trải nghiệm thực tiễn. Qua đó, phát triển hứng thú cho HS trong quá trình học tập; phát triển đa dạng các loại hình thư viện trong nhà trường và chú trọng các nội dung giáo dục kĩ năng sống cho HS.

Nội dung, CT giáo dục còn chú trọng các nội dung giáo dục tự chọn. Các nội dung này được xây dựng dưới dạng các HĐGD: mĩ thuật, âm nhạc và giáo dục thể chất. Để thực hiện mục tiêu này SEQAP đã tổ chức biên soạn các tài liệu: HĐGD Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể chất trong TTH FDS.

**1.5. Những kết quả đạt được.** Tính đến năm học 2014-2015, có: 36 tỉnh, 1.628 trường/284 huyện, với 4.977 điểm trường, 27.243 lớp và 634.898 HS tham gia SEQAP, trong đó có 668 trường thuộc xã khó khăn (41,03%); có 277.997 HS DTTS chiếm tỉ lệ 44%; có 313.346 HS nữ (49,2%).

Tất cả các trường SEQAP đã triển khai FDS, trong đó có 764 trường thực hiện phương án T35 (9-10 buổi/tuần), chiếm tỉ lệ 46,9%, vượt so với kế hoạch 31,9% (kế hoạch là 15%); có 864 trường thực hiện phương án T30 (7-8 buổi/tuần). Có 1.392 trường tổ chức cho 100% HS học cả ngày ở trường, đạt tỉ lệ 85,5%; 236 trường còn lại chưa tổ chức được cho 100% HS học cả

ngày do một vài điểm trường còn quá khó khăn, thiếu phòng học, xa điểm trường chính, ít HS. Có 589.050 HS học cả ngày, chiếm tỉ lệ 92,7%. Chỉ còn 45.848 HS chưa được học cả ngày (khoảng 7,3%). Có 264.115 HS DTTS học cả ngày, chiếm tỉ lệ 44,8% tổng số HS học cả ngày và chiếm 95% tổng số HS DTTS toàn SEQAP.

Chất lượng giáo dục trong các trường SEQAP luôn được phát triển, năm sau cao hơn năm trước. Thống kê tỉ lệ HS hoàn thành CT tiêu học trong thời gian triển khai SEQAP sau đây cho thấy tính bền vững về chất lượng giáo dục của SEQAP (xem bảng 2).

*Bảng 2. Tính bền vững về chất lượng giáo dục của SEQAP*

Năm học	Hoàn thành CT tiêu học (%)
2011-2012	94,6
2012-2013	99,0
2013-2014	99,4
2014-2015	99,7

## **2. Dạy học cả ngày góp phần đổi mới toàn diện CLGDTTH và những vấn đề đặt ra**

**2.1. Tăng cường năng lực của đội ngũ cán bộ quản lí (CBQL) và GV.** Tăng cường năng lực cho nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu FDS là nhiệm vụ quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng FDS của SEQAP. Quá trình triển khai, SEQAP đã đạt được những kết quả bước đầu:

**2.1.1. Xác định yêu cầu đối với đội ngũ GV, CBQL giáo dục tiểu học cùng các đơn vị, địa phương tham gia SEQAP:** - Năm vững mục đích, tôn chỉ, tổ chức, cơ chế vận hành, nguồn lực thực hiện CT. Đặc biệt, đội ngũ CBQL cần biết và hiểu về mô hình, cách thức quản lí, cách lập kế hoạch, cách huy động, sử dụng nguồn lực, cách tổ chức



*HĐ trải nghiệm sáng tạo của học sinh Trường Tiểu học Mỹ Thọ 1 - Cao Lãnh - Đồng Tháp*

HĐGD... trong TTH FDS; - Nâng cao năng lực dạy học cho đội ngũ GV về kiến thức chuyên môn và kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm đáp ứng thực tiễn giáo dục của các địa phương có điều kiện, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có nhiều HS dân tộc còn hạn chế về tiếng Việt.

*2.1.2. Tổ chức thực hiện các giải pháp thiết thực:* - Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cốt cán cấp tỉnh để đội ngũ này triển khai tập huấn cho tất cả GV và CBQL của các trường thuộc huyện tham gia SEQAP; - Đào tạo tập trung ngắn hạn cho đội ngũ GV cốt cán của các địa phương tham gia SEQAP dạy các môn chuyên biệt (*Âm nhạc, Mĩ thuật, Giáo dục thể chất - Công tác đối*) và *Tin học, Tiếng Anh* để tập huấn lại cho các GV dạy các môn học này ở các TTH tham gia SEQAP; - Cử CBQL

và GV giỏi đi đào tạo ở nước ngoài về quản lý giáo dục và đánh giá chất lượng giáo dục. Đã có 9 CBQL được cử đi đào tạo thạc sĩ về quản lý giáo dục tại Úc, kết quả đều đạt loại giỏi. Những thạc sĩ được đào tạo có chất lượng, khi về nước công tác đã phát huy tác dụng tốt, đóng góp nhiều thành tích cho giáo dục địa phương. Trong đó có ThS Ngàn Phương Loan (Lạng Sơn) vừa trúng cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV (2016).

*2.1.3. Đánh giá kết quả đạt được (tính đến năm 2014):* - Xây dựng được 18 module tập huấn bồi dưỡng cho CBQL, GV TTH và các địa phương tham gia SEQAP; Xây dựng và thực hiện thí điểm CT đào tạo ngắn hạn cho GV dạy các môn chuyên biệt (*Âm nhạc, Mĩ thuật, Giáo dục thể chất - Công tác đối*), bồi dưỡng GV sử dụng tiếng dân tộc Hmông, Jrai, Chăm, Khmer; bồi dưỡng

GV dạy Tiếng Anh, Tin học; - Tổ chức cho 8.827 lượt GV cốt cán được bồi dưỡng tập huấn tại Trung ương; - Tổ chức 677.746 lượt CBQL và GV các trường tham gia SEQAP tập huấn, bồi dưỡng tại địa phương; - Tổ chức 286.846 lượt CBQL và GV các trường không tham gia SEQAP (thuộc các huyện tham gia CT) được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về FDS từ nguồn lực của SEQAP; - Sau 6 năm triển khai thực hiện “*Tăng cường năng lực cho nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu của FDS*”, SEQAP đã đạt được những kết quả: + Xây dựng được hệ thống CT tài liệu tập huấn, đào tạo ngắn hạn dành cho CBQL, GV các địa phương, các TTH tham gia SEQAP. Cung cấp tài liệu dạy học môn Toán và Tiếng Việt cho tất cả GV từ lớp 1 đến lớp 5 sử dụng các tiết học tăng thêm nhằm ôn tập và củng cố kiến thức, kĩ năng cho HS, đáp ứng hiệu quả triển khai CT FDS ở các TTH tham gia SEQAP; + Tập huấn bồi dưỡng và đào tạo ngắn hạn cho gần 9.000 lượt GV cốt cán. Đây là lực lượng nòng cốt giúp các địa phương tập huấn cho tất cả các GV, CBQL các trường tham gia SEQAP; + Quá trình thực hiện, SEQAP đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý trong việc tổ chức triển khai hoạt động đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục khi triển khai CT, sách giáo khoa mới sau 2015. Bước đầu CT đáp ứng nhiệm vụ phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL, theo yêu cầu đổi mới GD-ĐT trong giai đoạn mới.

**2.2. Cải thiện CSVC và trang thiết bị đáp ứng yêu cầu học cả ngày.** Đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của SEQAP. Tính đến 30/9/2015, SEQAP đã tạo điều kiện xây dựng được 1.986 phòng học, 1.250 khu vệ sinh, 256 phòng học đa năng... đáp ứng điều kiện phục vụ hoạt động dạy học cả ngày trong các TTH; cung cấp kinh phí hỗ trợ nhà trường thông qua 2

quỹ “giáo dục nhà trường” và “phúc lợi HS”, tạo điều kiện cho các nhà trường tổ chức bữa ăn trưa, bán trú cho HS. Đến nay có 99,8% đơn vị đã tổ chức cho HS ăn trưa tại trường; 96,7% các điểm trường tổ chức ăn trưa và bán trú cho HS. Chính sự hỗ trợ của SEQAP đã tạo ra sự xúc tác lớn cho nhiều tỉnh, huyện tích cực đầu tư xây dựng và mua sắm thiết bị, tạo điều kiện cho nhà trường tổ chức tốt các HĐGD nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo yêu cầu đổi mới.

**2.3. Tăng cường sự tham gia của cộng đồng, phụ huynh HS vào các hoạt động của nhà trường trong quá trình chuyển đổi sang FDS.** Sự tham gia của cộng đồng vào các HĐGD là yêu cầu khách quan của nhà trường và cộng đồng. Đặc biệt, sự tham gia của cộng đồng và phụ huynh HS có ý nghĩa quan trọng trong việc triển khai FDS ở các vùng khó khăn. Việc tăng cường sự tham gia của cộng đồng vào các hoạt động của nhà trường tạo điều kiện giúp HS có thể tiếp cận với sự đa dạng của đời sống cộng đồng và xã hội; đồng thời, gắn cuộc sống của các em với cộng đồng, qua đó, HS vận dụng được kiến thức và kĩ năng đã học vào các tình huống thực tế của cuộc sống.

Trong quá trình thực hiện các hoạt động thí điểm nhằm đón đầu khả thi những đổi mới giáo dục từ 2018, SEQAP đang áp dụng phương pháp tiếp cận theo hai nội dung trọng tâm nhằm giải quyết tình hình này, đó là: 1) Đổi chiếu những thông tin hiện có của Việt Nam và kinh nghiệm quốc tế có liên quan góp phần vào việc thiết kế một khung chính sách nhằm tạo điều kiện mở rộng quy mô FDS bao gồm các giải pháp nhằm huy động cộng đồng và các nguồn lực khác của địa phương; 2) Hỗ trợ các dự án mô phỏng tại một số tỉnh nhằm tìm ra các giải pháp cải thiện sự tham gia của phụ huynh HS và cộng đồng khi thực hiện FDS.

Để thực hiện hoạt động này, SEQAP đã tiến hành nghiên cứu vấn đề trên theo các mục tiêu cụ thể, đó là: - Xác định kĩ hơn các yếu tố cần chú ý và tăng cường sự tham gia của cộng đồng và phụ huynh vào hoạt động của trường; - Hỗ trợ xây dựng các tài liệu và các cách tiếp cận để tăng cường sự tham gia của cộng đồng và phụ huynh vào hoạt động của trường; - Hỗ trợ xây dựng các dự án mô phỏng liên quan đến các giải pháp nhằm cải thiện sự tham gia của cộng đồng và phụ huynh vào FDS; - Xây dựng tài liệu về các giải pháp chủ chốt để giúp tăng cường sự tham gia của cộng đồng và phụ huynh vào hoạt động của trường.

Nhận thức được tính thiết thực của FDS, nhiều TTH đã vượt khó tổ chức chuyển đổi 100% HS sang FDS ngay năm đầu triển khai mà không cần qua lộ trình chờ đợi cho đầy đủ phòng học, GV. Kon Tum là tỉnh Tây Nguyên đầu tiên đạt được mục tiêu này từ năm đầu tiên triển khai SEQAP (2010).

Mặc dù gặp nhiều khó khăn về CSVC và kinh phí, nhiều TTH ở các địa phương vẫn tổ chức khá tốt các hoạt động bán trú trên cơ sở có sự tham gia tích cực, hiệu quả của Ban đại diện cha mẹ HS và cộng đồng với các hình thức đa dạng, linh hoạt góp phần đảm bảo chất lượng dạy học. Nhiều Sở GD-ĐT đã chỉ đạo khá tốt công tác này trên cơ sở tuyên truyền vận động cộng đồng, xã hội hoá giáo dục, tiêu biểu là Bình Thuận, Lào Cai, Nghệ An, Tuyên Quang, Đăk Nông, Quảng Trị, Đồng Tháp... Hoạt động nghiên cứu của SEQAP đã bước đầu đáp ứng nhiệm vụ đổi mới chính sách, cơ chế tài chính, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội; nâng cao hiệu quả đầu tư để phát triển GD-ĐT.

**2.4. Chú trọng kiểm tra, giám sát và đổi mới đánh giá kết quả học tập của HS.** Công tác hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đôn đốc địa phương của SEQAP đã

thực hiện khá tốt, các tỉnh tham gia SEQAP được chia ra 6 vùng, mỗi vùng đều có 3 tư vấn đặc trách về FDS, xây dựng cơ bản và mua sắm đấu thầu. Các tư vấn vùng đóng vai trò tích cực trong việc hướng dẫn, giám sát triển khai các văn bản của Bộ và Ban quản lý SEQAP Trung ương, tạo điều kiện thuận lợi cho các tỉnh triển khai đúng mục tiêu của CT.

Thực hiện kế hoạch được Bộ GD-ĐT giao, SEQAP thực hiện thành công 2 đợt đánh giá kết quả học tập các môn Toán, Tiếng Việt của hơn 100.000 HS lớp 5 trên toàn quốc. Năm 2013, 2014, SEQAP liên tục thực hiện 2 đợt khảo sát về kĩ năng đọc của HS đầu cấp tiểu học với hơn 3.000 HS các lớp 1, 2, 3 tại 112 trường thuộc 6 tỉnh ở cả 3 miền Bắc, Trung, Nam. Những bài học kinh nghiệm quý báu từ kết quả thử nghiệm cách đánh giá mới về kĩ năng đọc của HS đầu cấp đã góp phần giúp các TTH toàn quốc tiếp cận hiệu quả với hoạt động đổi mới đánh giá đang triển khai tại các TTH Việt Nam.

### 3. Kết luận

Dạy học cả ngày ở tiểu học là xu thế, là hướng đi phù hợp với thời đại, phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ em ngày nay, phù hợp với mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện: “tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả GD-ĐT...”. Sau 6 năm triển khai thực hiện, CT đảm bảo chất lượng giáo dục trường học đã hoàn thành các mục tiêu căn bản:

- Thủ nghiêm hiệu quả và xác định được một mô hình FDS đáp ứng nhu cầu, thực tiễn giáo dục các vùng miền. Thực tế chất lượng giáo dục của các trường tham gia SEQAP luôn được cải thiện và bền vững, đáp ứng hiệu quả mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho HS của nhà trường.

- Mô hình FDS với các phương án có khả năng tương thích với mô hình dạy học

2 buổi/ngày cấp Tiểu học của *dự thảo CT GDPT tổng thể trong CT GDPT mới*.

- Quá trình thực hiện CT, SEQAP đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý trong việc tổ chức triển khai hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD, góp phần chuẩn bị tích cực và sẵn sàng triển khai CT, sách giáo khoa mới từ 2018, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQLGD tiểu học vì sự nghiệp đổi mới GD-ĐT.

- Tích lũy được những *bài học kinh nghiệm* trong việc triển khai, tổ chức thực hiện FDS ở các TTH; phối hợp, vận động các lực lượng xã hội, cộng đồng, phụ huynh HS, chính quyền địa phương tham gia vào các HĐGD của nhà trường. Trên cơ sở đó, tạo sự phối hợp đồng bộ trong các HĐGD HS ở các môi trường giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

Những kết quả đạt được cùng những kinh nghiệm có được trong quá trình triển khai CT có ý nghĩa rất quan trọng, tạo tiền đề lí luận và thực tiễn cho định hướng chiến lược chuyển giáo dục tiểu học cả nước sang mô hình FDS. Từ đó đặt ra 4 vấn đề thiết thực cho nhiệm vụ đổi mới toàn diện CLGDTH Việt Nam:

*Một là*, thiết kế hệ thống CT và sách giáo khoa cần sát với HS các vùng miền, vừa đảm bảo tính phổ cập vừa phân hóa và chống quá tải (HS không phải học bài và làm bài ở nhà). Theo đó cần cải tiến cách viết sách GV, tạo điều kiện dễ dàng để họ trở thành những nhà thiết kế dạy học hiệu quả với đối tượng HS cụ thể, chống áp đặt, cứng nhắc.

*Hai là*, đổi mới công tác bồi dưỡng GV nhằm tăng cường năng lực sư phạm và phẩm chất đội ngũ, đủ sức tiếp cận hiệu quả CT và sách giáo khoa mới; đổi mới đào tạo sư phạm, tăng tỉ trọng thời lượng dạy học, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp để họ

sớm có được trình độ tay nghề ở mức có thể hành nghề được sau đào tạo.

*Ba là*, đầu tư tăng trưởng CSVC thiết bị trường học đảm bảo đủ phòng học, phòng sư phạm của GV, phòng đa năng phục vụ dạy học và tổ chức HĐGD; sản xuất và cung cấp đồ dùng dạy học có chất lượng phục vụ đổi mới CT và sách giáo khoa; đầu tư xây dựng đồng bộ phòng ăn, nhà bếp phục vụ dạy học cả ngày ở những nơi khó khăn; quan tâm hỗ trợ HS vùng khó đảm bảo mức ăn trưa bằng cách thu các đầu mối chính sách hỗ trợ HS từ các CT của Chính phủ cho hộ nghèo, HS nghèo... về Bộ GD-ĐT, khắc phục sự phân tán, kém hiệu quả.

*Bốn là*, tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn cụ thể, dựa vào các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ GD-ĐT; tích cực triển khai thực hiện những đổi mới về đánh giá kết quả học tập của HS tiểu học theo quan điểm tích cực và tiến bộ; kịp thời tổng kết, rút kinh nghiệm và điều chỉnh để hoạt động kiểm tra, đánh giá trong môi trường FDS trở thành yếu tố góp phần phát triển năng lực HS tiểu học. □

#### Tài liệu tham khảo

- [1] Báo cáo quốc tế của Ngân hàng Thế giới, DFID và Bỉ. Việt Nam nâng cao chất lượng giáo dục cho mọi người đến năm 2020 (tháng 6/2011).
- [2] Báo cáo đợt đồng đánh giá SEQAP lần thứ 10 của Bộ GD-ĐT và các nhà tài trợ (tháng 5/2015).
- [3] Thái Duy Tuyên (1998). *Những vấn đề cơ bản giáo dục học hiện đại*. NXB Giáo dục.
- [4] Bộ GD-ĐT (2006). *Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDDT* ngày 05/05/2006 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT phê duyệt Chương trình giáo dục phổ thông.
- [5] Bộ GD-ĐT (2010). *Quyết định số 12/QĐ-BGDDT* ngày 04/01/2010 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT phê duyệt nội dung văn kiện và quyết định đầu tư Chương trình Đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) sử dụng vốn vay của Ngân hàng Thế giới.